

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v tình hình triển khai và đề xuất nội dung sửa đổi Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và PTNT

Thực hiện Văn bản số 539/BNN-PCTT ngày 20/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc báo cáo tình hình triển khai và đề xuất nội dung sửa đổi Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ; sau khi rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

1. Đánh giá tình hình triển khai Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh

Trên cơ sở Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 Quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Định và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 Quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Trên cơ sở Quyết định số 3499/QĐ-BNN-PCTT ngày 11/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực phòng chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT được quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực phòng chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định đối với 03 thủ tục hành chính: *Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu; Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh; Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai.*

a) Kết quả triển khai

Các cơ quan, đơn vị (Sở Tài chính, các Chi cục: Thủy lợi, Thủy sản, Kiểm lâm, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi và Thú y) và Ủy ban nhân dân

cấp huyện, xã đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai rộng rãi Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ; Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 và Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đến các cấp chính quyền địa phương và người dân trên địa bàn. Qua đó, cán bộ, công chức và người dân đã nắm bắt được chủ trương hỗ trợ và thực hiện thủ tục đề nghị hỗ trợ bảo đảm đúng quy định hiện hành.

Kết quả, từ năm 2017 đến năm 2020 tổng kinh phí hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Định là 39,028 tỷ đồng, cụ thể:

ĐVT: triệu đồng

Năm	Tổng kinh phí hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh	Trong đó:		Ghi chú
		Nguồn NSTW hỗ trợ	Nguồn NSDP bảo đảm	
Tổng số	39.028	27.293	11.735	
Năm 2017	1.845	1.292	553	
Năm 2018	30.273	21.191	9.082	
Năm 2019	38		38	BTC đề nghị tỉnh sử dụng NSDP chi
Năm 2020	6.872	4.810	2.062	

b) Thuận lợi

Người dân và các cấp chính quyền đã biết được quy định hỗ trợ theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ và các Quy định có liên quan nên sau mỗi đợt thiên tai, dịch bệnh, chính quyền địa phương đã hỗ trợ kịp thời người dân khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh bảo đảm công khai, minh bạch, đúng theo quy định.

Quá trình tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ Bộ phận Một cửa cấp xã đến Một cửa cấp huyện và đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp. Từ đó, thời gian thụ lý hồ sơ của từng cấp đảm bảo, không có hồ sơ bị trễ hạn.

c) Khó khăn

Chưa quy định thời gian các hộ sản xuất nông nghiệp nộp đơn đề nghị hỗ

trợ sau thiên tai, dịch bệnh nên gây khó khăn trong việc tổng hợp thiệt hại và thực hiện hỗ trợ.

Khi thiên tai xảy ra, số hộ bị ảnh hưởng thiên tai rất lớn, ở một khu vực (thôn) có thể lên đến hàng trăm, nghìn hộ. Do vậy, khi giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh cho từng hộ một sẽ tốn rất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến công việc của cán bộ phụ trách giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Công tác thẩm định xác định diện tích gặp khó khăn do sau thời điểm thiên tai xảy ra, người dân đã tiến hành tự khắc phục, đến khi tổ thẩm định của địa phương tiến hành thẩm định thì khó xác định được các mức độ thiệt hại để đề nghị hỗ trợ cho phù hợp dễ tạo ra sự mất công bằng trong việc hỗ trợ và thụ hưởng. Việc chia các mức thiệt hại 30% - 70%, thiệt hại trên 70% cũng gây khó khăn cho cán bộ làm công tác thẩm định cấp xã.

Người dân chưa tự giác đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu nên khó khăn trong công tác xác minh thiệt hại do thiên tai gây ra. Ý thức của một bộ phận người dân còn kém, còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước nên việc đề nghị và làm đơn đề nghị hỗ trợ còn tràn lan, chưa thực sự đúng đối tượng gây khó khăn trong công tác thẩm định của địa phương.

Định mức hỗ trợ cho người sản xuất bị thiệt hại còn thấp, trong khi đó chi phí sản xuất tăng cao.

Theo quy định tại khoản 3, Điều 8, Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh: “*Bộ Tài chính căn cứ phân ngân sách địa phương thực chi để hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, xem xét hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương hàng năm cho từng địa phương*”. Tuy nhiên, qua rà soát các năm gần đây các địa phương chỉ báo cáo tình hình thiệt hại và nhu cầu kinh phí đề nghị hỗ trợ, chưa báo cáo số kinh phí thực chi hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra nên chưa có cơ sở để hỗ trợ kinh phí.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị bổ sung vào khoản 2, Điều 5, Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ: *Diện tích rừng chưa có trữ lượng (rừng dưới 03 năm tuổi) bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 10.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30%-70%, hỗ trợ 7.000.000 đồng/ha. Diện tích rừng có trữ lượng (rừng trên 03 năm tuổi) bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 6.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30%-70%, hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha.*

- Tại điểm a, c, khoản 1, Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP quy định: điểm a “*Diện tích lúa thuần thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30-70% hỗ trợ 1.000.000 đồng/ha*”, điểm c “*Diện tích lúa lai thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 3.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30-70% hỗ trợ 1.500.000 đồng/ha*”, trong quá trình thực hiện địa phương gặp khó khăn trong việc xác

định mức hỗ trợ thiệt hại theo đơn đề nghị của người dân từ đó tạo ra sự mất công bằng, gây khiếu nại, khiếu kiện trong quá trình hỗ trợ. Vì vậy, đề xuất đổi với điểm a, c, khoản 1, Điều 5, Nghị định số 02/2017/NĐ-CP chỉ quy định hỗ trợ đối với diện tích thiệt hại gieo sạ lại hoàn toàn với mức hỗ trợ đối với lúa thuần 2.000.000 đồng/ha, lúa lai 3.000.000 đồng/ha.

- Tại điểm a, khoản 4, Điều 5, Nghị định số 02/2017/NĐ-CP quy định: *“Lợn đến 28 ngày tuổi, hỗ trợ 300.000 đồng - 400.000 đồng/con; trên 28 ngày tuổi, hỗ trợ 450.000 đồng – 1.000.000 đồng/con; lợn nái và lợn đực đang khai thác, hỗ trợ 2.000.000 đồng/con”*, vì trong Mẫu số 4, Phụ lục 2 Nghị định 02/2017/NĐ-CP không có cột lợn nái và lợn đực đang khai thác. Vì vậy, đề nghị bổ sung cột lợn nái và lợn đực đang khai thác vào trong Phụ lục 2 của Nghị định.

- Đề nghị gộp điểm a và điểm b, khoản 1, Điều 6, như sau: Khi bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, các hộ sản xuất phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn, tiến hành thống kê, đánh giá thiệt hại, hoàn thiện hồ sơ gửi trực tiếp lên Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết theo quy định. Đồng thời, sửa đổi đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại (các Mẫu số 1, 2, 3, 4 và 5 tại Phụ lục I), như sau:

+ Kính gửi: UBND xã (phường):....

+ Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường).... xem xét, hỗ trợ.

- Tại Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh) Quy định: *“Nghị định này quy định việc hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản ... và các loại dịch bệnh nguy hiểm, được công bố theo quy định pháp luật về thú y...”*. Tuy nhiên, tại Phụ lục I, Mục 1 (Danh mục bệnh động vật trên cạn phải công bố dịch) của Thông tư số 07/2016/ TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 Quy định về phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn và được bổ sung bởi các Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019, Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021, thể hiện, có một số bệnh công bố dịch nhưng thực tế chưa xem xét, hướng dẫn hỗ trợ như bệnh Dịch tả lợn, Bệnh Niu-cát-xon, Bệnh viêm da nổi cục trâu bò, Bệnh Đại động vật. Thêm vào đó, Điều 1 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP Quy định *“... các loại dịch bệnh nguy hiểm, được công bố theo quy định pháp luật về thú y”* còn Mục 1, Phụ lục 1, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT *“Danh mục bệnh động vật trên cạn phải công bố dịch”*. Do đó, đề thuận lợi cho các địa phương trong quá trình tổ chức, thực hiện; đề nghị xem xét, bổ sung vào Nghị định, Phụ lục danh mục các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm được hỗ trợ.

- Tại điểm b, khoản 4, Điều 5 (Mức hỗ trợ đối với thiệt hại dịch bệnh): Đề nghị xem xét, nâng mức hỗ trợ đối với lợn, trâu, bò, gia cầm (bằng 70% giá thịt hơi tại thời điểm). Riêng đối với gia cầm, chia ra 2 mức như hỗ trợ thiên tai. Đồng thời, thống nhất duy trì mức hỗ trợ đối với các loại dịch bệnh, giúp các địa phương chủ động triển khai thực hiện.

- Tại Điều 4 (Điều kiện hỗ trợ), khoản 2: Đề nghị xem xét, điều chỉnh, bổ sung hoạt động kê khai ban đầu, thực hiện theo Thông tư số 23/2019/TT-

BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Đề nghị xem xét, cập nhật các Căn cứ để sửa đổi, bổ sung Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ, vì các Luật được căn cứ đã được chỉnh sửa, bổ sung.

- Đề nghị bổ sung vào Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: “... *quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống thiên tai, ảnh hưởng khi có sự cố môi trường và các loại dịch bệnh nguy hiểm,...*” nội dung này được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 6 Luật Thủy sản 2017.

- Đề nghị bổ sung đối tượng hỗ trợ thiệt hại để khôi phục sản xuất do thiên tai: *Hộ dân có diện tích sản xuất nông nghiệp bị sa bồi, thủy phá do thiên tai; Hộ dân là chủ tàu thuyền bị hư hỏng, mất tích trên biển do thiên tai.*

- Đề nghị Quy định thời gian người dân nộp đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại sau bao nhiêu ngày kể từ khi kết thúc đợt thiên tai, dịch bệnh. Ngoài thời gian trên thì UBND cấp xã không xử lý hồ sơ liên thông tại bộ phận một cửa.

- Đề nghị xem xét nâng định mức hỗ trợ do chi phí sản xuất tăng cao.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục PCTT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10, K13, K19

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh